

Số: 4289/HD-NHNo-KHDN

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2025

AGRIBANK TỈNH HẢI DƯƠNG

ĐẾN Số: 1063
Ngày: 09.14.125
Chuyển:
Số và ký hiệu HS:

**HƯỚNG DẪN
CHO VAY BÙ ĐẮP TÀI CHÍNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ ĐỐI VỚI KHÁCH
HÀNG DOANH NGHIỆP**

Căn cứ Quy chế số 656/QC-HDTV-TD ngày 31/8/2023 của Hội đồng thành viên về cho vay đối với khách hàng trong hệ thống Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Quy định số 2268/QyĐ-NHNo-TD ngày 19/9/2023 của Tổng Giám đốc về cho vay đối với khách hàng trong hệ thống Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Khách hàng doanh nghiệp;

Tổng Giám đốc Agribank ban hành Hướng dẫn cho vay bù đắp tài chính dự án đầu tư đối với khách hàng doanh nghiệp.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này hướng dẫn một số nội dung liên quan đến cho vay bù đắp tài chính dự án đầu tư đối với khách hàng để bù đắp các chi phí đã thanh toán, chi trả bằng vốn của chính khách hàng, vốn vay từ bên thứ ba nhằm thực hiện dự án hoạt động kinh doanh.

2. Đối tượng áp dụng

- Đơn vị, cá nhân có liên quan tại Agribank;
- Khách hàng vay vốn Agribank bao gồm khách hàng pháp nhân và chủ doanh nghiệp tư nhân vay vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp tư nhân.
- Văn bản này không áp dụng đối với Chi nhánh Agribank ở nước ngoài.

Điều 2. Giải thích từ ngữ và các từ viết tắt

Trong văn bản này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Dự án/phần dự án chưa đi vào sử dụng là Dự án/phần dự án đang trong quá trình đầu tư/chưa nghiệm thu bàn giao/chưa phát sinh doanh thu hoặc chưa được vận hành theo quy định của pháp luật.
- Dự án/phần dự án đã đi vào sử dụng là Dự án/phần dự án đã hoàn thành

và thực hiện nghiệm thu/quyết toán/đã phát sinh doanh thu/được phép vận hành theo quy định của pháp luật.

3. Cấp có thẩm quyền phê duyệt là các cấp có thẩm quyền phê duyệt cấp tín dụng theo quy định về thẩm quyền cấp tín dụng đối với một khách hàng; một khách hàng và người có liên quan của Agribank từng thời kỳ.

4. Bên thứ ba là cá nhân, tổ chức (không bao gồm TCTD) cho khách hàng vay để thực hiện thanh toán các chi phí hợp pháp, hợp lý, hợp lệ của Dự án.

5. Chi phí hợp lý là chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế và tính thuế thu nhập doanh nghiệp nếu đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp.

6. Các từ viết tắt:

TSC: Trụ sở chính

Ban KHDN: Ban Khách hàng Doanh nghiệp

Các từ ngữ khác không được hướng dẫn tại Điều này, được hiểu thông nhất theo các văn bản quy định/hướng dẫn khác của Agribank và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc cho vay bù đắp tài chính dự án đầu tư

1. Agribank thực hiện cho vay bù đắp tài chính phù hợp với quy định của NHNN, Agribank về hoạt động cho vay đối với khách hàng trong từng thời kỳ.

2. Đối với việc cho vay bù đắp tài chính để thanh toán vay vốn cho bên thứ ba: Agribank chỉ cho vay bù đắp tài chính để thanh toán nghĩa vụ trả nợ gốc không bao gồm nợ gốc quá hạn, lãi vay, các loại phí/nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) được thỏa thuận trong Hợp đồng/Thỏa thuận cho vay với bên thứ ba.

3. Khách hàng cam kết sử dụng tiền vay bù đắp vào mục đích hợp pháp, hợp lý, hợp lệ; không sử dụng tiền vay vào mục đích không được cho vay theo quy định của Agribank và của pháp luật.

Điều 4. Điều kiện cho vay

1. Khách hàng đáp ứng các điều kiện cho vay theo quy định hiện hành của Agribank.

2. Chi phí, tài sản đã hình thành trong quá trình đầu tư, còn trong quá trình sản xuất kinh doanh hoặc đã hoàn thành và đang trong quá trình sử dụng.

Điều 5. Thời gian đã sử dụng vốn để cho vay bù đắp tài chính

Thời gian đã sử dụng vốn để cho vay bù đắp tài chính dự án đầu tư thực hiện theo quy định về cho vay đối với khách hàng của Agribank từng thời kỳ.

1. Đối tượng chi phí thuộc dự án/phần dự án chưa đi vào sử dụng: Agribank nơi cho vay được cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn nếu thời gian đã sử dụng vốn để được cho vay bù đắp tài chính không quá 24 tháng kể từ ngày phát sinh sử dụng vốn (ngày ghi trên chứng từ thanh toán) đến ngày khách hàng đề nghị vay vốn/ngày ghi trên Phương án sử dụng vốn/ngày nhận nợ;

2. Đối tượng chi phí thuộc dự án/phần dự án đã đi vào sử dụng: Agribank nơi cho vay được cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để bù đắp tài chính đối với những Dự án đã đi vào sử dụng không quá 60 tháng kể từ ngày dự án được phê duyệt kết quả kiểm toán, quyết toán giá trị công trình/ngày dự án phát sinh doanh thu/ ngày dự án được phép vận hành theo quy định của pháp luật hoặc ngày khách hàng được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu, sử dụng (tùy theo ngày nào đến trước) đến ngày khách hàng đề nghị vay vốn/ngày ghi trên Phương án sử dụng vốn/ngày nhận nợ;

3. Trường hợp thời gian đã được sử dụng vốn vượt quá thời gian tại khoản 1, 2 của điều này Agribank nơi cho vay trình Tổng Giám đốc xem xét, phê duyệt (qua Ban Thẩm định và phê duyệt tín dụng).

Điều 6: Mức cho vay bù đắp tài chính

Mức cho vay bù đắp tài chính tối đa không bao gồm vốn đối ứng tối thiểu khách hàng phải tham gia theo quy định của pháp luật và quy định của Agribank, giá trị khấu hao lũy kế thực tế tính đến thời điểm đề nghị cho vay bù đắp tài chính (nếu có). Trường hợp mức vốn đối ứng thấp hơn quy định của Agribank, Agribank nơi cho vay trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt theo từng trường hợp cụ thể.

1. Đối với dự án/phần dự án chưa đi vào sử dụng: Agribank nơi cho vay căn cứ vào tổng mức đầu tư của dự án/phần dự án đã được phê duyệt để xác định mức cho vay bù đắp tài chính phù hợp.

2. Đối với dự án/phần dự án đã đi vào sử dụng: Agribank nơi cho vay căn cứ vào giá trị nghiệm thu/quyết toán/kiểm toán của dự án/phần dự án để xác định mức cho vay bù đắp tài chính phù hợp.

Điều 7. Thời hạn cho vay bù đắp tài chính

Thời hạn cho vay bù đắp tài chính không vượt quá thời gian khấu hao còn lại của tài sản cố định hoặc thời gian còn lại của giấy phép hoạt động của dự án (nếu có) tùy điều kiện nào đến trước.

Điều 8. Hồ sơ giải ngân vốn vay

Agribank nơi cho vay yêu cầu khách hàng cung cấp đầy đủ hóa đơn, chứng

từ hợp pháp, hợp lệ theo quy định của pháp luật và quy định của Agribank để chứng minh khách hàng đã sử dụng vốn vào Dự án (bao gồm nhưng không giới hạn bởi hóa đơn, chứng từ thanh toán thực hiện Dự án...).

1. Có đầy đủ hóa đơn, chứng từ chứng minh về việc đã sử dụng vốn, thanh toán cho nhà cung cấp như: phiếu chi tiền, ủy nhiệm chi, sổ phụ tài khoản, bảng kê/danh sách chi tiền và các tài liệu khác (nếu có).

2. Trường hợp Dự án đã được quyết toán và hồ sơ quyết toán được kiểm toán phù hợp với quy định của pháp luật (đối với các dự án phải kiểm toán¹). Agribank nơi cho vay yêu cầu khách hàng cung cấp (i) Bản sao được công chứng/chứng thực hồ sơ quyết toán theo quy định của pháp luật; (ii) bản chính/bản sao chứng từ thanh toán chứng minh khách hàng đã thanh toán, chi trả thực hiện Dự án để Agribank nơi cho vay thực hiện kiểm tra, đối chiếu đảm bảo phù hợp theo quy định.

3. Đối với trường hợp giải ngân bù đắp phần vốn khách hàng đã vay từ bên thứ ba:

a) Khách hàng cung cấp hồ sơ, chứng từ chứng minh khách hàng đã vay vốn bên thứ ba để thực hiện Dự án, bao gồm nhưng không giới hạn bởi hợp đồng/thỏa thuận cho vay; chứng từ chuyển tiền cho vay của bên thứ ba/sao kê tài khoản của khách hàng (thể hiện việc bên thứ ba chuyển tiền cho vay vào tài khoản của khách hàng và/hoặc tiền vay được sử dụng để thực hiện đầu tư Dự án); báo cáo tài chính/báo cáo tình hình tài chính/sổ sách kế toán thể hiện nội dung ghi nhận khoản vay vốn từ bên thứ 3.

b) Điều kiện đối với khoản vay bên thứ ba để thực hiện Dự án:

(i) Thỏa thuận/Hợp đồng vay bên thứ ba được lập thành văn bản phù hợp với quy định của pháp luật.

(ii) Có hình thức nhận/thanh toán tiền vay như sau:

- Trường hợp bên thứ ba là doanh nghiệp: Séc, ủy nhiệm chi – chuyển tiền, các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt khác phù hợp với quy định của pháp luật về giao dịch tài chính của doanh nghiệp.

- Trường hợp khác: sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt phù hợp với quy định pháp luật.

c) Khách hàng cung cấp xác nhận của bên thứ ba về số dư khoản vay bên thứ ba tại thời điểm đề xuất giải ngân.

¹ Hiện nay là Thông tư 99/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

4. Khách hàng có văn bản cam kết/cam kết tại hợp đồng tín dụng:

a) Chuyển nguồn thu từ hoạt động kinh doanh của khách hàng về tài khoản của khách hàng mở tại Agribank.

b) Không sử dụng tiền vay bù đắp để phục vụ các nhu cầu, hoạt động kinh doanh mà pháp luật cấm và các nhu cầu vốn mà TCTD không được cho vay theo quy định của pháp luật (bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc thanh toán các nhu cầu gián tiếp như trả nợ TCTD khác, gửi tiền...).

Điều 9. Kiểm tra hồ sơ giải ngân

1. Agribank nơi cho vay thực hiện kiểm tra, đối chiếu giữa hóa đơn điện tử, chứng từ do khách hàng xuất trình và bản sao các hóa đơn, chứng từ do khách hàng cung cấp để đảm bảo:

a) Hóa đơn, chứng từ khớp đúng, phù hợp theo quy định;

b) Tài sản hình thành từ Dự án phù hợp với giá trị được hạch toán trên sổ sách kế toán và tiến độ hình thành tài sản Dự án;

c) Tính hợp lý của chi phí đầu tư;

Agribank nơi cho vay lưu ý kiểm soát trong trường hợp thanh toán cho người có liên quan của khách hàng.

d) Khách hàng cam kết số tiền giải ngân theo các hóa đơn, chứng từ chưa vay và sẽ không vay tại các TCTD khác, chi nhánh Agribank khác.

2. Căn cứ hồ sơ khách hàng cung cấp, Agribank nơi cho vay xem xét giải ngân bù đắp đối với các chi phí đáp ứng điều kiện theo quy định về cho vay đối với khách hàng của Agribank từng thời kỳ.

3. Đối với trường hợp giải ngân bù đắp phần vốn khách hàng đã vay của bên thứ ba: Agribank nơi cho vay kiểm tra hồ sơ, chứng từ đảm bảo đúng quy định tại khoản 3 Điều 8 của Văn bản này.

Điều 10. Phương thức giải ngân

Agribank nơi cho vay thực hiện giải ngân theo quy định pháp luật và quy định hiện hành của Agribank.

1. Trường hợp giải ngân cho vay bù đắp vốn của chính khách hàng để thanh toán cho các nhu cầu vốn hợp lý phục vụ trực tiếp thực hiện Dự án: Agribank nơi cho vay thực hiện giải ngân bù đắp vào tài khoản thanh toán của khách hàng tại Agribank nơi cho vay.

2. Trường hợp giải ngân cho vay bù đắp đối với phần vốn khách hàng đã vay từ bên thứ ba: Agribank nơi cho vay thực hiện giải ngân trả nợ cho bên thứ

JK

ba phù hợp với quy định pháp luật, Agribank, hợp đồng/thỏa thuận cho vay giữa khách hàng và bên thứ ba và xác nhận của bên thứ ba theo quy định tại khoản 3 Điều 8 văn bản này.

Điều 11. Kiểm tra, giám sát nợ vay

1. Agribank nơi cho vay thực hiện kiểm tra, giám sát sử dụng vốn vay theo quy định hiện hành của Agribank.

2. Trường hợp giải ngân cho vay bù đắp đối với phần vốn khách hàng đã vay từ bên thứ ba: Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày giải ngân, khách hàng cung cấp cho Agribank văn bản xác nhận của bên thứ ba về việc khách hàng trả nợ khoản vay bên thứ ba theo Hợp đồng/Thỏa thuận cho vay với số tiền tương ứng với số tiền Agribank đã giải ngân hoặc biên bản thanh lý Hợp đồng/Thỏa thuận cho vay, đảm bảo số tiền giải ngân của Agribank không dùng để trả nợ và/hoặc thanh toán nghĩa vụ/công nợ khác giữa khách hàng và bên thứ ba (nếu có).

Điều 12. Trách nhiệm của các đơn vị

1. Tại Chi nhánh loại I

a) Giám đốc Chi nhánh tổ chức triển khai văn bản này đến khách hàng, Chi nhánh loại II, Phòng giao dịch trực thuộc;

b) Thực hiện thẩm định, đánh giá xác định đối tượng khách hàng cấp tín dụng theo đúng cơ chế tín dụng hiện hành; đảm bảo cho vay đúng đối tượng; kiểm tra, giám sát quá trình vay vốn, sử dụng vốn vay, thu hồi nợ gốc, lãi tiền vay đầy đủ, đúng thời hạn; đảm bảo an toàn, hiệu quả;

c) Trường hợp có hai chi nhánh trở lên cùng cấp tín dụng và/hoặc cho vay hợp vốn với tổ chức tín dụng khác cấp tín dụng để đầu tư dự án thì thực hiện theo quy định hiện hành của Agribank về cấp tín dụng liên chi nhánh, cấp tín dụng hợp vốn;

d) Trường hợp Chi nhánh có khó khăn, vướng mắc, đề xuất kiến nghị (nếu có) gửi về Trụ sở chính (qua Ban Khách hàng doanh nghiệp) để trình Tổng Giám đốc xem xét sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn phù hợp với yêu cầu thực tế.

2. Tại Trụ sở chính

Các đơn vị tại Trụ sở chính: Theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, giải đáp vướng mắc liên quan đến việc triển khai văn bản này.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

1. Các nội dung khác không hướng dẫn trong văn bản này, Agribank nơi



cho vay thực hiện theo các quy định hiện hành của Agribank và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

2. Trường hợp sau ngày ban hành văn bản này có sự thay đổi của văn bản quy phạm pháp luật có liên quan dẫn đến việc áp dụng văn bản này trái với quy định pháp luật hiện hành thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Văn bản này có hiệu lực kể từ ngày 15/4/2025, mọi sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản này do Tổng Giám đốc quyết định.

4. Các đơn vị, cá nhân có liên quan thuộc Agribank chịu trách nhiệm thi hành văn bản này.

Nơi nhận:

- Như khoản 4 Điều 13;
- HĐTV (đề b/c);
- Tổng Giám đốc (đề b/c);
- Các Phó TGĐ (đề p/h);
- Ban Kiểm soát;
- Các Uỷ Ban, Ban, Trung tâm tại TSC;
- Lưu: VP, PC, KHDN; (33) *✓*



Hoàng Minh Ngọc



15:03 09/04/2025

hai duong_CN Hai Duong_15:03 09/04/2025

15:03 09/04/2025

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM
CHI NHÁNH TỈNH HẢI DƯƠNG
PHÒNG TỔNG HỢP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 09 tháng 4 năm 2025

PHIẾU TRÌNH CHUYỂN VĂN BẢN

Kính trình: Giám đốc Agribank Chi nhánh tỉnh Hải Dương

Ý kiến của lãnh đạo	Nội dung trình
<p>Nơi nhận và triển khai văn bản:</p> <p><input checked="" type="checkbox"/> Ban Giám đốc</p> <p><input checked="" type="checkbox"/> Các phòng nghiệp vụ</p> <ul style="list-style-type: none"><input type="checkbox"/> Tổng hợp<input type="checkbox"/> Kế toán và Ngân quỹ<input type="checkbox"/> Thanh toán quốc tế<input type="checkbox"/> Kiểm tra, giám sát nội bộ<input type="checkbox"/> Kế hoạch và QLRR<input type="checkbox"/> KH Cá nhân<input type="checkbox"/> KH Doanh nghiệp<input type="checkbox"/> Thẩm định<input type="checkbox"/> Văn phòng Công đoàn <p><input checked="" type="checkbox"/> Chi nhánh loại II</p> <ul style="list-style-type: none"><input type="checkbox"/> 2301 CN Thành phố<input type="checkbox"/> 2302 CN Ninh Giang<input type="checkbox"/> 2305 CN Thanh Miện<input type="checkbox"/> 2306 CN Cẩm Giàng<input type="checkbox"/> 2308 CN Thanh Hà<input type="checkbox"/> 2309 CN Bình Giang<input type="checkbox"/> 2310 CN Gia Lộc<input type="checkbox"/> 2312 CN Tứ Kỳ<input type="checkbox"/> 2313 CN Thành Đông <p>P. KHOA: H.m. thuế...Khai.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>Số: 4289/HD-NHNo-KHDN</p> <p>Ngày: 31/3/2025</p> <p>Nơi gửi: NHNoVN</p> <p>Nội dung: Hướng dẫn cho vay bù đắp tài chính dự án đầu tư đối với khách hàng doanh nghiệp</p>  <p>PHÓ GIÁM ĐỐC MAI MỸ HẠNH</p>

NGƯỜI TRÌNH CHUYỂN



Phạm Thị Diễm